

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

Bản án số: 51/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 14-12-2020

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Bích Khiêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Phước.

Ông H Văn Châu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Thuận, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Bà Đồ Ngọc Tuyền, Kiểm sát viên.

Ngày 14/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 257/2020/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2020 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 17/11/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Đinh Thanh L, sinh năm 1991 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TH, xã TK, huyện L, tỉnh S.

- Bị đơn: Bà Thạch Thị H, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Số 420/8, đường TĐT, khóm H, phường N, thành phố S, tỉnh S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 05/10/2020 và chứng cứ có trong hồ sơ của nguyên đơn ông Đinh Thanh L như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đinh Thanh L và bà Thạch Thị H tự nguyện

sống chung và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TK, huyện L, tỉnh S vào ngày 24/12/2012. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường cãi nhau. Đến năm 2018 bà H đưa con về nhà cha mẹ ruột sống và vợ chồng sống ly thân cho đến nay.

- Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, ông L và bà H có 01 người con chung là cháu Đinh Thị Anh T, (nữ, sinh ngày 28/10/2012), hiện đang chung sống với bà Thạch Thị H.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Nay tôi yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu ly hôn với bà Thạch Thị H.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, ông Đinh Thanh L đồng ý giao con chung là cháu Đinh Thị Anh T, (nữ, sinh ngày 28/10/2012) và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu.

Kèm theo đơn khởi kiện, ông Đinh Thanh L đã nộp bản sao Trích lục kết hôn số 719/TLKH-BS, ngày 24/9/2020; Bản sao giấy Khai sinh Đinh Thị Anh T, sinh ngày 28/10/2012.

- Theo biên bản lấy lời khai đương sự ngày 28/10/2020 và đơn đề nghị xét xử vắng ngày 12/11/2020 của bà Thạch Thị H như sau: Bà Thạch Thị H thống nhất với lời trình bày của ông Đinh Thanh L về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản chung, về nợ chung. Nay bà H đồng ý ly hôn với ông Đinh Thanh L, về con chung: Có 01 người con chung là cháu Đinh Thị Anh T, (nữ, sinh ngày 28/10/2012), bà H đồng ý nuôi Đinh Thị Anh T, (nữ, sinh ngày 28/10/2012) và đồng ý với mức cấp dưỡng nuôi con của ông L là mỗi tháng 1.000.000 đồng đến khi cháu T tròn 18 tuổi, Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng cho rằng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và đề nghị Tòa nhận chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự: Bà Thạch Thị H không phản

đôi những tình tiết, sự kiện, tài liệu mà ông Đinh Thanh L đã trình bày và giao nộp cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ông Đinh Thanh L yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn với bà Thạch Thị H và bà H cư trú tại địa chỉ số 420/80, đường TĐT, khóm H, phường N, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

[1.2] Ông Đinh Thanh L và bà Thạch Thị H đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông Đinh Thanh L và bà Thạch Thị H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Đinh Thanh L và bà Thạch Thị H xác lập quan hệ vợ chồng phù hợp quy định về điều kiện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 24/12/2012 tại Ủy ban nhân dân xã TK, huyện LP, tỉnh S theo Giấy chứng nhận kết hôn số 191 nên hợp pháp theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.2] Theo các tài liệu, chứng cứ do ông Đinh Thanh L cung cấp, có cơ sở xác định sau thời gian chung sống thì ông L và bà H phát sinh mâu thuẫn do có sự khác biệt về quan điểm sống, không thông cảm cho nhau nên dẫn đến cãi vã, không hiểu và thông cảm cho nhau; ông L không còn tình cảm với bà H và mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Đây là sự vi phạm nghĩa vụ vợ chồng theo Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, làm cho hôn nhân của ông, bà lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông Đinh Thanh L được ly hôn với bà Thạch Thị H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật này.

[2.3] Về con chung:

[2.3.1] Xét ông L đồng ý giao con Đinh Thị Anh T cho bà H nuôi dưỡng, Hội đồng xét xử xét thấy cháu Đinh Thị Anh T, (nữ, sinh ngày 28/10/2012) đang sống chung với bà Thạch Thị H tại số 420/8, đường TĐT, khóm H, phường N, thành phố S, tỉnh S, cháu T có nguyện vọng được sống với bà H nên cuộc sống đã dần ổn định và bà H cũng đồng ý nuôi con là cháu Đinh Thị Anh T, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự giao cháu Đinh Thị Anh T, (nữ, sinh ngày 28/10/2012) cho bà Thạch Thị H trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.3.2] Về cấp dưỡng nuôi con, ông L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng và bà Thạch Thị H cũng đồng ý với mức cấp dưỡng nuôi con của ông L nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của đương sự. Thời gian cấp dưỡng nuôi con được tính kể từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 14/12/2020.

[2.3.3] Ông Đinh Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Đinh Thị Anh Thư theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung, ông L và bà H trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Từ những phân tích trên, đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Thanh L và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[4] Về án phí: Ông Đinh Thanh L phải chịu 300.000 đồng theo khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Thanh L:

1.1/. Về quan hệ vợ chồng: Ông Đinh Thanh L được ly hôn với bà Thạch Thị H.

1.2/. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:

Giao con chung là cháu Đinh Thị Anh T, (nữ, sinh ngày 28/10/2012) cho bà Thạch Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông Đinh Thanh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi chấm dứt theo quy định của pháp luật, thời gian cấp dưỡng nuôi con được tính từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 14/12/2020.

Ông Đinh Thanh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Đinh Thị Anh T theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

1.3/. Về tài sản chung và nợ chung là không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đinh Thanh L phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0004722 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Ông Đinh Thanh L đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

3/. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung), thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- TAND T. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lý Bích Khiêm